

TP. HCM, ngày 15 tháng 04 năm 2026

## **BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

*(V/v: Tổng kết hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026)*

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY GỖ ĐỨC THÀNH**

Căn cứ : - Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp lý hiện hành ;  
- Điều lệ Công ty gỗ Đức Thành;  
- Nghị quyết ĐHĐCĐ tổng kết năm 2024 ngày 19/04/2025.

Ban điều hành xin trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ Công ty CP chế biến Gỗ Đức Thành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như sau:

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

- a) **Thuận lợi:** Năm 2025, Gỗ Đức Thành (GDT) hội tụ nhiều thuận lợi mang tính chiến lược, tạo tiền đề cho sự bứt phá mạnh mẽ về chất lượng hoạt động. Điểm sáng lớn nhất là sự tăng trưởng đột phá về lợi nhuận sau thuế, đạt mức 73.504 triệu đồng – con số cao nhất trong vòng 5 năm qua. Kết quả này có được nhờ năng lực quản trị tài chính, cùng lợi thế cạnh tranh từ việc chủ động nguồn nguyên liệu gỗ hoàn toàn trong nước. Việc duy trì các chứng chỉ quốc tế uy tín như FSC-CoC và BSCI tiếp tục giúp Công ty giữ vững vị thế tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm như Mỹ và EU, bất chấp các rào cản kỹ thuật ngày càng khắt khe.
- b) **Khó khăn:** Công ty cũng phải đối mặt với không ít khó khăn từ những biến động khách quan của thị trường, Doanh thu thuần ghi nhận mức giảm nhẹ 0,84% so với năm 2024. Ngoài ra, áp lực từ sự mất giá của đồng Việt Nam, với tỷ giá có thời điểm chạm mức 26.427 VND/USD, đã tạo ra thách thức trong việc kiểm soát chi phí vật tư phụ trợ và các linh kiện nhập khẩu, ảnh hưởng nhất định đến kế hoạch tối ưu hóa biên lợi nhuận mục tiêu. Bên cạnh đó, chi phí logistics và áp lực cạnh tranh nguồn nhân lực tay nghề cao trong bối cảnh lạm phát cũng là những bài toán đòi hỏi Ban điều hành phải linh hoạt ứng biến để đảm bảo hiệu quả vận hành và năng suất lao động tối ưu.
- c) **Chiến lược:**
- Nhìn lại năm 2025, Ban Điều hành đánh giá đây là một năm Công ty đã thể hiện bản lĩnh vững vàng và sự linh hoạt trong công tác điều hành trước những thách thức chung của kinh tế toàn cầu. Mặc dù tổng doanh thu chịu ảnh hưởng nhất định từ sự sụt giảm sức mua tại thị trường nội địa và biến động tỷ giá trong nửa đầu năm, Gỗ Đức Thành đã bứt phá mạnh mẽ trong giai đoạn cuối năm nhờ chiến lược tập trung vào các thị trường trọng điểm. Đặc biệt, việc ký kết thành công các đơn hàng lớn từ thị trường Mỹ trong quý 4 không chỉ giúp

phục hồi đà tăng trưởng doanh thu mà còn khẳng định uy tín thương hiệu của Công ty trên trường quốc tế. Kết quả là Công ty đã duy trì được quy mô hoạt động ổn định và bám sát các mục tiêu kế hoạch dài hạn đã đề ra.

- Điểm sáng nổi bật nhất trong công tác quản trị năm qua chính là sự chuyển dịch mạnh mẽ sang mô hình tăng trưởng chất lượng, tập trung vào hiệu quả sinh lời thay vì chỉ thuần túy chạy theo quy mô doanh thu. Ban Điều hành đã quyết liệt triển khai các sáng kiến cải tiến kỹ thuật và đầu tư vào hệ thống máy móc thiết bị hiện đại, giúp nâng cao năng suất lao động rõ rệt trên từng đơn vị sản phẩm. Song song với đó, việc tinh gọn bộ máy nhân sự, kiểm soát sát sao chuỗi cung ứng đầu vào và tối ưu hóa quản trị hàng tồn kho đã giúp Công ty tiết giảm đáng kể các chi phí vận hành. Nhờ những nỗ lực này, lợi nhuận sau thuế của Công ty đã ghi nhận mức tăng trưởng vượt bậc so với năm trước, vượt xa chỉ tiêu kế hoạch đề ra và minh chứng cho năng lực quản trị chi phí hiệu quả của Ban điều hành.
- Về khía cạnh tài chính, Ban Điều hành đã chủ động giảm đòn bẩy tài chính thông qua việc tái toán một phần đáng kể các khoản nợ vay ngắn hạn, từ đó giảm thiểu áp lực lãi vay và tăng cường sự tự chủ về vốn. Việc duy trì dòng tiền từ hoạt động kinh doanh ở mức dương ổn định và tăng cường các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn đã giúp nâng cao năng lực thanh khoản, tạo nền móng vững chắc để Công ty sẵn sàng nắm bắt các cơ hội đầu tư mới. Với hệ thống quản trị rủi ro chặt chẽ, Gỗ Đức Thành tự tin bước vào năm kế hoạch tiếp theo với tâm thế sẵn sàng cho những nấc thang tăng trưởng bền vững hơn.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản

DVT: Triệu đồng

| Chỉ tiêu                    | Năm 2024       |               | Năm 2025       |               | Số dư cuối kỳ năm 2025 so với 2024 (%) |
|-----------------------------|----------------|---------------|----------------|---------------|--|
|                             | Số tuyệt đối   | Tỷ trọng (%)  | Số tuyệt đối   | Tỷ trọng (%)  |  |
| 1                           | 2              | 3             | 4              | 5             | 6 =4/2                                 |
| Tài sản ngắn hạn            | 230.247        | 43,67         | 272.477        | 49,29         | + 18,34                                |
| - Đầu tư tài chính ngắn hạn | 51.555         | 22,39         | 95.000         | 34,87         | + 84,27                                |
| - Hàng tồn kho              | 73.223         | 31,80         | 63.084         | 23,15         | - 13,85                                |
| Tài sản dài hạn             | 297.044        | 56,33         | 280.366        | 50,71         | - 5,61                                 |
| <b>Tổng tài sản</b>         | <b>527.291</b> | <b>100,00</b> | <b>552.843</b> | <b>100,00</b> | <b>+ 4,85</b>                          |

- Trong năm 2025, Ban Điều hành đã thực hiện chiến lược dịch chuyển cơ cấu tài sản theo hướng linh hoạt, tăng cường tính thanh khoản và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn. Tổng tài sản của Công ty đạt mức 552,8 tỷ đồng, tương đương tăng 4,85% so với cuối năm 2024. Tài sản ngắn hạn ghi nhận sự tăng trưởng 18,34% (đạt khoảng 272,4 tỷ đồng), đóng vai trò là động lực chính thúc đẩy quy mô tài sản.

- Trọng tâm của sự dịch chuyển này nằm ở các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, tăng mạnh từ 51.5 tỷ đồng lên 95 tỷ đồng tương đương tăng 84,27%. Đây là bước đi chiến lược nhằm tận dụng dòng tiền nhàn rỗi để tạo ra nguồn thu nhập tài chính ổn định, giúp Công ty sẵn sàng nắm bắt các cơ hội đầu tư nhanh hoặc ứng phó với các biến động bất ngờ của thị trường quốc tế.
- Một điểm sáng trong công tác điều hành là việc giảm giá trị hàng tồn kho từ 73,2 tỷ đồng xuống còn 63 tỷ đồng tương đương giảm khoảng 13,85%. Trong bối cảnh doanh thu có sự sụt giảm nhẹ, việc chủ động tinh gọn đã chứng minh năng lực quản trị chuỗi cung ứng sát sao. Điều này không chỉ giúp giảm tồn đọng vốn, giảm chi phí lưu kho mà còn nâng cao hiệu quả vòng quay tài sản và cải thiện chất lượng dòng tiền từ kinh doanh.
- Ở chiều ngược lại, tài sản dài hạn giảm nhẹ chủ yếu do Công ty thực hiện trích khấu hao định kỳ theo kế hoạch, phản ánh sự vận hành ổn định của hệ thống tài sản cố định hiện hữu.

#### b) Tình hình nợ phải trả

ĐVT: Triệu đồng

| Chỉ tiêu                | Năm 2024       |               | Năm 2025       |               | Số dư cuối kỳ năm 2025 so với 2024 (%) |
|-------------------------|----------------|---------------|----------------|---------------|--|
|                         | Số tuyệt đối   | Tỷ trọng (%)  | Số tuyệt đối   | Tỷ trọng (%)  |  |
| 1                       | 2              | 3             | 4              | 5             | 6 = 4/2                                |
| Nợ ngắn hạn             | 143.195        | 62,43         | 122.367        | 61,92         | - 14,55                                |
| Nợ dài hạn              | 86.157         | 37,57         | 75.260         | 38,08         | - 12,65                                |
| <b>Tổng nợ phải trả</b> | <b>229.352</b> | <b>100,00</b> | <b>197.627</b> | <b>100,00</b> | <b>- 13,83</b>                         |

- Trong năm 2025, Ban Điều hành đã thực hiện chiến lược tài chính thận trọng và hiệu quả, tập trung vào việc tái cấu trúc nguồn vốn theo hướng bền vững và giảm thiểu rủi ro tài chính. Tổng nợ phải trả của Công ty đã ghi nhận mức giảm hơn 13%, từ 229.3 tỷ đồng xuống còn 197.6 tỷ đồng. Nợ ngắn hạn đã giảm 14,55%, từ 143,1 tỷ đồng xuống còn 122,3 tỷ đồng. Sự sụt giảm này chủ yếu đến từ việc tắt toán một phần đáng kể các khoản nợ vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn, tương ứng giảm hơn 18%. Việc chủ động giảm nợ vay trong bối cảnh lãi suất thị trường có nhiều biến động không chỉ giúp Công ty tiết giảm trực tiếp chi phí tài chính mà còn giải phóng đáng kể áp lực dòng tiền trong ngắn hạn.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công tác sản xuất: Năm 2025 ghi nhận sự lột xác ngoạn mục của SX, khi Gổ Đức Thành đã chuẩn hóa hệ thống quản trị và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các công đoạn. Nhờ đó, năng suất tiếp tục được cải thiện, chi phí nhân công được kiểm soát, chất lượng SP và tiến độ giao hàng được bảo đảm, lợi nhuận được nâng cao.
- Công tác quản trị nhân sự: Năm 2025, Gổ Đức Thành duy trì nguồn nhân sự ổn định, phù hợp với định hướng tối ưu hóa hoạt động sản xuất đã triển khai từ các năm trước. “Tại Đức Thành, năng lực cá nhân và hiệu quả công việc luôn được đặt lên hàng đầu, năng lực

bao nhiêu, trách nhiệm bấy nhiêu ,...” phát biểu của Bà Liễu – Chủ tịch HĐQT. Gổ Đức Thành luôn chú trọng đến chính sách đãi ngộ và phúc lợi cho người lao động, đảm bảo thu nhập được cải thiện tương xứng với năng suất; xây dựng môi trường làm việc ổn định, an toàn, gắn bó và tạo nền tảng vững chắc.

- Công tác Quan hệ nhà đầu tư: Duy trì nguyên tắc minh bạch và trung thực trong công bố thông tin đến nhà đầu tư luôn là một trong những giá trị cốt lõi của GDT. Công ty cập nhật đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính, cũng như các thông tin liên quan đến cổ tức thông qua nhiều kênh như website, email và tin nhắn, ...

#### **4. Giải trình của Ban Điều hành đối với ý kiến kiểm toán**

- Nguyên nhân doanh thu và lợi nhuận sau thuế biến động chủ yếu do:
  - Doanh thu giảm nhẹ do thị trường tiêu thụ chậm lại trong giai đoạn giữa năm
  - Lợi nhuận sau thuế tăng mạnh nhờ năng suất lao động cải thiện do công ty đầu tư máy móc thiết bị mới và áp dụng các biện pháp cải tiến sản xuất, giúp tiết kiệm chi phí. Đồng thời, công ty lựa chọn nhận các dòng hàng có biên lợi nhuận cao hơn.

#### **5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

- Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Trong năm qua, Gổ Đức Thành đã đẩy mạnh chiến lược sản xuất xanh bằng cách hiện đại hóa quy trình thông qua việc đầu tư đồng bộ vào hệ thống máy móc thiết bị tiên tiến. Giải pháp này không chỉ giúp giảm thiểu sự phụ thuộc vào lao động phổ thông mà còn nâng cao độ chính xác trong sản xuất. Song song đó, Công ty đã xây dựng và vận hành nghiêm túc quy trình rà soát định kỳ nhằm tối ưu hóa việc sử dụng nguyên liệu, từ đó giảm thiểu tỷ lệ phế phẩm và tiết giảm tối đa năng lượng tiêu thụ trên mỗi đơn vị sản phẩm.
- Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Ban điều hành đã nhanh chóng thực hiện sắp xếp lại nguồn lực sau khi sáp nhập các nhà máy nhằm khai thác tối đa hiệu suất làm việc và sự gắn kết trong tổ chức. Chúng tôi tập trung xây dựng đội ngũ lãnh đạo tinh giản nhưng có trình độ chuyên môn vượt trội và năng lực tự quản cao thông qua các khóa đào tạo chuyên sâu và bài bản. Đặc biệt, hoạt động của Ban cải tiến đã phát huy hiệu quả tích cực trong việc thúc đẩy các sáng kiến thực tiễn, không chỉ giúp nâng cao tay nghề mà còn trực tiếp cải thiện thu nhập thực tế, đảm bảo đời sống ổn định cho toàn thể công nhân viên.
- Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Trách nhiệm xã hội luôn được Công ty thực hiện song hành cùng hoạt động kinh doanh thông qua các chương trình cứu trợ đồng bào gặp thiên tai, hỗ trợ trẻ em nghèo hiếu học và chăm lo cho các gia đình hoàn cảnh khó khăn tại địa phương nơi nhà máy trú đóng. Bên cạnh các hoạt động thiện nguyện, Gổ Đức Thành còn đóng góp vào sự ổn định xã hội bằng việc ưu tiên tuyển dụng và đào tạo nghề cho lao động tại chỗ. Với chính sách lương thưởng hấp dẫn và môi trường làm việc chuyên nghiệp, Công ty đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống và thúc đẩy sự phát triển bền vững của cộng đồng xung quanh.

## 6. Kế hoạch kinh doanh năm 2026

ĐVT: triệu đồng

| Stt | Chỉ tiêu                           | TH 2025 |        | KH 2026 |        | KH 2026<br>SV<br>TH 2025 |
|-----|------------------------------------|---------|--------|---------|--------|--------------------------|
|     |                                    | Số tiền | %/DT   | Số tiền | %/DT   |                          |
|     | <b>A. Số liệu riêng công ty mẹ</b> |         |        |         |        |                          |
| 1   | Tổng doanh thu                     | 327.857 | 100,0% | 366,790 | 100,0% | 112%                     |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế               | 96.779  | 29,5%  | 100,551 | 27,4%  | 104%                     |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế                 | 76.525  | 23,3%  | 80,000  | 21,8%  | 105%                     |
|     | <b>B. Số liệu hợp nhất</b>         |         |        |         |        |                          |
| 4   | Tổng doanh thu                     | 332.831 | 100,0% | 371,200 | 100,0% | 112%                     |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế               | 92.998  | 27,9%  | 98,051  | 26,4%  | 105%                     |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế                 | 73.504  | 22,1%  | 77,500  | 20,9%  | 105%                     |

Ngay vào những ngày đầu năm 2026, cuộc chiến tranh vùng Vịnh đã làm ảnh hưởng đến tất cả mọi mặt, làm chi phí SXKD tăng. Vì vậy, tuy mức tăng trưởng lợi nhuận không cao như mức tăng của doanh thu nhưng biên lợi nhuận kế hoạch vẫn chiếm tỷ trọng cao, khoảng 27%/DT.

Thay mặt BĐH, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến quý Cổ đông đã ủng hộ, tin tưởng GDT trong năm qua và mong tiếp tục nhận sự hỗ trợ tích cực của Quý vị trong thời gian tới

Chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào!

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Phó tổng giám đốc**  
  


**NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN**

*Hochiminh city, April 15th, 2026*

## **REPORT OF THE BOARD OF MANAGEMENT**

***(Re: Summary of operations in 2025 and plan for 2026)***

To: **THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS DUC THANH  
WOOD PROCESSING JOINT STOCK COMPANY**

Pursuant to:

- *The Law on Enterprises and relevant legal regulations;*
- *Pursuant to the Charter of Duc Thanh Wood Processing JSC;*
- *The Resolution of the GMS summarizing 2024 dated April 19, 2025.*

The Board of Management respectfully reports to the GMS of Duc Thanh Wood Processing Joint Stock Company on the results of business and production activities in 2025 and the plan for 2026 as follows:

### **1. Assessment of Business Performance**

#### **a) Advantages:**

In 2025, Duc Thanh Wood (DTW) benefited from several strategic advantages, creating a solid foundation for a strong improvement in operational quality. The most notable highlight was the breakthrough growth in profit after tax, reaching VND 73,504 million – the highest level in the past five years. This result was driven by strong financial management capabilities and a competitive edge derived from the Company's full use of domestically sourced timber. Maintaining prestigious international certifications such as FSC-CoC and BSCI continued to support the Company in sustaining its position in key export markets, including the United States and the European Union, despite increasingly stringent technical barriers.

#### **b) Challenges:**

The Company also faced various challenges arising from market fluctuations. Net revenue recorded a slight decrease of 0.84% compared to 2024. In addition, pressure from the depreciation of the Vietnamese Dong, with the exchange rate peaking at VND 26,427/USD, posed challenges in controlling the cost of auxiliary materials and imported components, thereby affecting the Company's profit margin optimization plan. Furthermore, rising logistics costs and increasing competition for skilled labor amid inflation created additional pressures, requiring the Management to remain flexible in order to ensure operational efficiency and optimal labor productivity.

#### **c) Strategies:**

- Looking back at 2025, the BOM assessed that the Company demonstrated resilience and flexibility in navigating global economic challenges. Although total revenue was

somewhat affected by declining domestic demand and exchange rate volatility in the first half of the year, DTW achieved strong growth in the latter part of the year by focusing on key markets. Notably, the successful signing of major orders from the U.S. market in the fourth quarter not only restored revenue growth momentum but also reinforced the Company's brand reputation internationally. As a result, the Company maintained stable operations and remained aligned with its long-term strategic objectives.

- A key highlight in management was the strong shift toward a quality-driven growth model, focusing on profitability rather than purely on revenue scale. The BOM actively implemented technical improvement initiatives and invested in modern machinery and equipment, significantly enhancing labor productivity per unit of output. At the same time, streamlining the organizational structure, closely controlling the input supply chain, and optimizing inventory management helped reduce operating costs substantially. Thanks to these efforts, profit after tax recorded remarkable growth compared to the previous year, significantly exceeding planned targets and demonstrating the Management's effective cost control capabilities.
- From a financial perspective, the BOM proactively reduced financial leverage by settling a substantial portion of short-term borrowings, thereby lowering interest expenses and enhancing capital autonomy. Maintaining a stable positive cash flow from operating activities and increasing short-term financial investments improved liquidity, laying a solid foundation for capturing new investment opportunities. With a robust risk management system in place, DTW is confident in entering the next planning period with readiness for more sustainable growth.

## 2. Financial Situation

### a. Asset Situation

Unit: million VND

| Indicator                                 | 2024           |                | 2025           |                | Ending balance in 2025 compared to 2024 (%) |
|---|----------------|----------------|----------------|----------------|---|
|   | Absolute value | Percentage (%) | Absolute value | Percentage (%) |   |
| 1   | 2              | 3              | 4              | 5              | 6 =4/2                                      |
| Current assets                            | 230,247        | 43.67          | 272,477        | 49.29          | 18.34                                       |
| - <i>Short-term financial investments</i> | 51,555         | 22.39          | 95,000         | 34.87          | 84.27                                       |
| - <i>Inventories</i>                      | 73,223         | 31.80          | 63,084         | 23.15          | (13.85)                                     |
| Non-current assets                        | 297,044        | 56.33          | 280,366        | 50.71          | (5.61)                                      |
| <b>Total assets</b>                       | 527,291        | 100.00         | 552,843        | 100.00         | 4.85  |

- In 2025, the BOM implemented a strategy to restructure the Company's asset composition toward greater flexibility, enhanced liquidity, and optimized capital efficiency. Total assets reached VND 552.8 billion, representing an increase of 4.85% compared to the end of

2024. Current assets recorded a strong growth of 18,34% (approximately VND 272,4 billion), serving as the main driver of the overall asset expansion.

- The focus of this restructuring was on short-term financial investments, which increased significantly from VND 51.5 billion to VND 95 billion, equivalent to a rise of 84.27%. This strategic move aims to utilize idle cash flows to generate stable financial income, enabling the Company to promptly capture investment opportunities or respond to unexpected fluctuations in international markets.
- A notable highlight in management was the reduction of inventories from VND 73.2 billion to VND 63 billion, equivalent to a decrease of approximately 13.85%. In the context of slightly declining revenue, this proactive streamlining demonstrates the Company's effective supply chain management. This not only helps reduce capital tied up in inventory and storage costs but also improves asset turnover efficiency and enhances the quality of operating cash flows.
- Conversely, non-current assets saw a slight decrease, mainly due to periodic depreciation in accordance with the Company's plan, reflecting the stable operation of the existing fixed asset system.

## b. Liabilities situation

Unit: million VND

| Indicator                | 2024           |                | 2025           |                | Ending balance in 2025 compared to 2024 (%) |
|--------------------------|----------------|----------------|----------------|----------------|---|
|                          | Absolute value | Percentage (%) | Absolute value | Percentage (%) |   |
| 1                        | 2              | 3              | 4              | 5              | 6 =4/2                                      |
| Current liabilities      | 143,195        | 62.43          | 122,367        | 61.92          | (14.55)                                     |
| Non-current liabilities  | 86,157         | 37.57          | 75,260         | 38.08          | (12.65)                                     |
| <b>Total liabilities</b> | <b>229,352</b> | <b>100.00</b>  | <b>197,627</b> | <b>100.00</b>  | <b>(13.83)</b>                              |

In 2025, the BOM implemented a prudent and effective financial strategy, focusing on restructuring the capital structure toward sustainability and minimizing financial risks. Total liabilities decreased by more than 13%, from VND 229,3 billion to VND 197,6 billion. Current liabilities declined by 14.55%, from VND 143,1 billion to VND 122,3 billion. This reduction was mainly driven by the settlement of a significant portion of short-term borrowings and finance lease liabilities, which decreased by over 18%. The proactive reduction of debt amid volatile interest rates not only helped the Company directly reduce financial expenses but also significantly eased short-term cash flow pressure.

## 3. Improvements in Organizational Structure, Policies, and Management

- Production operations: In 2025, production activities underwent a remarkable transformation as DTW standardized its management system and improved coordination across production stages. As a result, productivity continued to improve, labor costs were well controlled, product quality and delivery schedules were ensured, and profitability was enhanced.



- Human resource management: In 2025, DTW maintained a stable workforce aligned with its operational optimization strategy implemented in previous years. “At DTW, individual capability and work performance are always prioritized - responsibility corresponds to capability,” said Ms. Lieu, Chairman. The Company consistently focuses on employee compensation and welfare policies, ensuring that income improves in line with productivity, while fostering a stable, safe, and cohesive working environment as a solid foundation for long-term development.
- Investor relations: Maintaining transparency and integrity in information disclosure to investors remains one of DTW’s core values. The Company provides regular updates on business performance, financial statements, and dividend-related information through various channels such as its website, email, and messaging platforms.

#### **4. Explanations of the BOM Regarding Audit Opinions**

- The main reasons for fluctuations in revenue and profit after tax include:
  - Revenue slightly decreased due to slower market demand during the mid-year period.
  - Profit after tax increased significantly thanks to improved labor productivity, driven by investments in new machinery and equipment and the implementation of production improvement measures, which helped reduce costs. In addition, the Company strategically focused on product lines with higher profit margins.

#### **5. Report on the Company’s Environmental and Social Responsibilities**

- Environmental performance assessment: Over the past year, DTW has strengthened its green production strategy by modernizing processes through synchronized investment in advanced machinery and equipment. This solution not only reduces dependence on unskilled labor but also enhances production accuracy. At the same time, the Company has strictly implemented periodic review processes to optimize material usage, thereby minimizing waste rates and reducing energy consumption per unit of output.
- Employee-related assessment: The BOM promptly restructured resources following the merger of factories to maximize operational efficiency and organizational cohesion. The Company focuses on building a lean leadership team with strong expertise and high self-management capabilities through well-structured and in-depth training programs. Notably, the activities of the Improvement Board have delivered positive results by promoting practical initiatives that not only enhance skills but also directly improve employees’ income, ensuring stable living conditions for all staff.
- Community responsibility assessment: Corporate social responsibility is consistently carried out alongside business operations through activities such as disaster relief, supporting underprivileged students, and assisting disadvantaged families in local communities where the Company operates. In addition to charitable activities, DTW contributes to social stability by prioritizing the recruitment and vocational training of local workers. With attractive compensation policies and a professional working environment, the Company has made a meaningful contribution to improving living standards and promoting the sustainable development of surrounding communities.

#### **6. Business plan for 2026**

Unit: million VND

| No. | Performance                           | Performance 2025 |              | Plan 2026 |              | Plan 2026 vs. Performance 2025 |
|-----|---------------------------------------|------------------|--------------|-----------|--------------|--------------------------------|
|     |                                       | Amount           | % of Revenue | Amount    | % of Revenue |                                |
|     | <b>A. Parent Company Data</b>         |                  |              |           |              |                                |
| 1   | Total revenue                         | 327,857          | 100.0%       | 366.790   | 100.0%       | 112%                           |
| 2   | Profit before tax                     | 96,779           | 29.5%        | 100.551   | 27.4%        | 104%                           |
| 3   | Profit after tax                      | 76,525           | 23.3%        | 80.000    | 21.8%        | 105%                           |
|     | <b>B. Consolidated Financial Data</b> |                  |              |           |              |                                |
| 4   | Total consolidated revenue            | 332,831          | 100.0%       | 371.200   | 100.0%       | 112%                           |
| 5   | Consolidated profit before tax        | 92,998           | 27.9%        | 98.051    | 26.4%        | 105%                           |
| 6   | Consolidated profit after tax         | 73,504           | 22.1%        | 77.500    | 20.9%        | 105%                           |

At the beginning of 2026, the outbreak of the Gulf conflict has had widespread impacts across all aspects of the economy, leading to increased production and operating costs. As a result, although profit growth is not expected to keep pace with revenue growth, the planned profit margin remains at a relatively high level, estimated at approximately 27% of revenue.

On behalf of the BOM, we would like to express our sincere gratitude to our valued Shareholders for your support and trust in DTW over the past year, and we look forward to your continued support in the time ahead.

*Thank you very much and best regards!*

**On behalf of the Board of Management**

**Deputy General Director**



**NGUYEN THI THANH HUYEN**